

Bản án số: **64/2020/HS-ST**
Ngày: 14 - 7 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Xuân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huế

2. Bà Phạm Thị Tư

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bắc** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Ông **Vương Khả Nhật Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/HSST ngày 04 tháng 03 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Lê Tuấn A**; Tên gọi khác: Xôi chiên; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1998; tại: Lâm Đồng; trú tại: Hẻm 95 Phan Đăng Lưu, tổ 11, phường a, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: không; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1974; con bà: Lê Thị S, sinh năm 1966; trú tại: Hẻm 95 Phan Đăng Lưu, tổ 11, phường a, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; gia đình: có 03 anh em, người nhỏ nhất sinh năm 2001. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có;

- Tiền sự: 01 tiền sự:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ - XPHC ngày 26/03/2018 của Công an thành phố B về hành vi Gây mất trật tự trên đường phố, mức phạt 300.000 đồng. Bị cáo chưa chấp hành đóng phạt.

- Tiền án: không

- Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ - XPHC ngày 18/01/2016 của Công an thành phố B về hành vi Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép, mức phạt 1.500.000 đồng.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/ QĐ - XPHC ngày 09/03/2017 của Công an thành phố B về hành vi Gây mất trật tự tại rạp chiếu phim, mức phạt 200.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành đóng phạt.

Ngày 16/03/2020 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 18 tháng tù giam về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Hiện nay bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Đại Bình, thuộc Bộ Công An kể từ ngày 31/10/2019.

*** Bị hại:**

Anh **Phan Trọng Đ**, sinh năm 1995; trú tại: Số 20 Phan Trọng Hiên, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ quen biết từ trước, vào ngày 08/08/2018 Nguyễn Lê Tuấn A rủ anh Phan Trọng Đ, sinh năm 1995, trú tại: số 20 Phan Ngọc Hiên, phường L, thành phố B đi đến tiệm Internet 555, địa chỉ số 60 Châu Văn Liêm, phường L, thành phố B để chơi game. Sau khi chơi game được khoảng 01 tiếng thì Tuấn A hỏi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 49K1-368.43 của anh Đ để đi ra ngoài. Sau khi được anh Đ cho mượn xe, Tuấn A điều khiển xe đi đến tiệm game bắn cá Thánh Tâm tại phường L, thành phố B thì gặp Tạ Minh T (T tộc), sinh năm 1997, HKTT: thôn 2, xã Lộc Tân, huyện L đang chơi bắn cá ở đây. Tuấn A rủ T đi đến tiệm game bắn cá tại khu vực bờ hồ thành phố B chơi bắn cá được khoảng 01 tiếng đồng hồ thì hết tiền nên Tuấn A nảy sinh ý định đem chiếc xe mô tô biển số 49K1-368.43 mượn của anh Đ đi cầm cố. Tuấn A rủ T cùng đem chiếc xe đến nhà Nguyễn Văn C (C cô nhi), sinh năm 1996, HKTT: 127A/4 Lam Sơn, phường L, thành phố B để cầm cố chiếc xe nói trên. Tuấn A cho T biết chiếc xe nói trên là xe của mình và nhờ T cầm cố cho C giúp, T đồng ý. Khi đến nhà C, T nhận chiếc xe mô tô nói trên là của mình và cầm cố cho C. Sau đó, Tuấn A thỏa thuận với C việc cầm cố chiếc xe với số tiền 3.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày, C đồng ý và đưa cho Tuấn A 2.700.000 đồng (sau khi đã trừ phí 300.000 đồng). Số tiền cầm cố xe mô tô của anh Đ, Tuấn A sử dụng chơi game bắn cá cùng với T hết. Đến ngày 10/08/2018, Tuấn A gặp anh Đ và báo việc cầm cố chiếc xe mô tô biển số 49K1-368.43. Tuấn A hứa hẹn sau vài ngày sẽ chuộc xe trả lại cho anh Đ nhưng sau đó không thực hiện và cố tình trốn tránh không gặp mặt.

Theo kết luận định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 102 ngày 24/10/2018 của hội đồng định giá UBND thành phố B xác định giá trị chiếc xe mô tô biển số 49K1-368.43 của anh Phan Trọng Đ là 15.400.000 đồng. Qua xác minh, chiếc xe mô tô biển số 49K1-368.43 đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Thị Q, địa chỉ thôn 2, xã L, thành phố B được anh Phan Trọng Đ mua lại chiếc xe này từ cửa hàng xe máy Vũ Thông vào năm 2016, chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan CSĐT-Công an thành phố B không thu hồi được tài sản này do hiện nay Nguyễn Văn C đã bán chiếc xe không thu hồi được. Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Lê Tuấn A đã bồi thường cho anh Phan Trọng Đ số tiền 2.000.000 đồng. Anh Đ yêu cầu Nguyễn Lê Tuấn A tiếp tục bồi thường cho mình số tiền 13.000.000 đồng.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, ngày 30/10/2019 Nguyễn Lê Tuấn A đã bị cơ quan CSĐT-Công an huyện H, tỉnh Lâm Đồng ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo và Lệnh bắt bị cáo để tạm giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

-Về trách nhiệm dân sự: Do cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc xe hơn đa

mà bị cáo A mang đi cầm cố nên bị hại anh Phan Trọng Đ yêu cầu bị cáo A phải bồi thường cho anh Đ số tiền là 13.000.000đ.

Tại cáo trạng số 31/CT- VKSBL ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Nguyễn Lê Tuấn A tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a, khoản 1 điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố, đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, khoản 1 điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Tuấn A từ 15 đến 18 tháng tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt của Bản án này và Bản án số 04/2020/HS - ST ngày 16/03/2020 của Tòa án nhân dân huyện H xét xử bị cáo 18 tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo A chiếm đoạt của anh Phan Trọng Đ 01 chiếc xe hon da mang đi cầm cố cho anh Nguyễn Văn C, nay anh C đã bán chiếc xe không thu hồi được. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Lê Tuấn A phải bồi thường cho anh Phan Trọng Đ số tiền là 13.000.000đ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng pháp luật.

[2].Về nội dung vụ án: Vào ngày 08/08/2018, sau khi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 49K1-368.43 của anh Phan Trọng Đ, Nguyễn Lê Tuấn A đã chiếm đoạt chiếc xe mang đi cầm cố lấy tiền chơi game bắn cá hết, gây thiệt hại về tài sản trị giá là 15.400.000đ của anh Phan Trọng Đ. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Lê Tuấn A đã mượn tài sản của người khác rồi chiếm đoạt, mang đi cầm cố là chiếc xe hon da của bị hại trị giá là 15.400.000đ; bị cáo phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điều 175 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo Nguyễn Lê Tuấn A gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có nhận thức, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ sức khỏe để lao động kiếm sống, nhưng lại lười lao động, kiếm tiền bằng cách lợi dụng lòng tin của người khác để chiếm đoạt tài sản của họ rồi mang đi cầm cố để lấy tiền chơi game bắn cá và để tiêu xài cá nhân. Bị cáo biết rất rõ việc lạm dụng lòng tin, tín nhiệm của người khác để chiếm đoạt tài sản của họ là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Việc cố ý này thể hiện sự coi thường kỷ cương, pháp luật, gây lên sự hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, để răn đe, giáo dục và để phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này cần phải xem xét tính chất, mức độ phạm tội và các tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cụ thể như sau:

-Về tình tiết tăng nặng: Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhưng năm 2018 bị cáo bị xử phạt hành chính 300.000đ bị cáo chưa chấp hành.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy: Cần thiết phải xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình, cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3]. Về việc tổng hợp bản án: Ngày 16/3/2020 bị cáo Nguyễn Lê Tuấn A bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 18 tháng tù giam về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội sau của bị cáo được xử trước và hành vi phạm tội trước của bị cáo được xử sau. Do đó không coi việc bị cáo phạm tội lần này là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hiện nay Bản án số 04/2020/HS - ST ngày 16/03/2020 của Tòa án nhân dân huyện H đã có hiệu lực pháp luật. Do đó căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án của Tòa án huyện H và buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

-Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo A không có nghề nghiệp, việc làm ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Lê Tuấn A chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biên số 49K1-368.43 của anh Phan Trọng Đ mang đi cầm cố lấy tiền chơi game bắn cá gây thiệt hại về tài sản cho anh Đ trị giá là 15.400.000đ, do không thu hồi được tang vật, nay anh Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 15.000.000đ. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho anh Đ được 2.000.000đ. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Lê Tuấn A phải bồi thường tiếp cho anh Phan Trọng Đ số tiền là 13.000.000đ là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Tuấn A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Lê Tuấn A** 15 (mười năm) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015, tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 18 tháng tù của Bản án số 04/2020/HS - ST ngày 16/03/2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2019.

2/ Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 357, 584 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Lê Tuấn A phải bồi thường cho anh Phan Trọng Đ số tiền là 13.000.000đ (mười ba triệu đồng).

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự”.

3/ Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí tòa án. Buộc bị cáo: Nguyễn Lê Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); án phí dân sự sơ thẩm là 650.000đ (sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

4/ Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trở đồng hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự. Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cũng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố B;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS TP. B;
- Chi cục THADS.TP.B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Viết Xuân

